

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST  
Ngày 25-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trường Giang;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Ngư;

Bà Nguyễn Thị Chuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Phan Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

*Hoàng Minh T*, sinh năm 1985 tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; tên gọi khác: Không. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm N, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Đình L1, sinh năm 1952 và bà Lô Thị N1 (đã chết); gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; bị cáo có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1990; nơi ĐKHKTT: Xóm N, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

**- Người chứng kiến:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; nơi ĐKHKTT: Xóm B, xã M, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút, ngày 05/01/2021, Công an xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Hoàng Minh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại xóm Làng Bò, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Thu trong túi áo ngực bên trái phía trước đang mặc trên người của Hoàng Minh T 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine bên ngoài được bọc bằng lớp giấy báo có chữ viết, được niêm phong theo quy định tại bì niêm phong ký hiệu A1; thu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người của Hoàng Minh T 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine bên ngoài được bọc bằng lớp giấy báo có chữ viết, được niêm phong theo quy định tại bì niêm phong ký hiệu A2; tạm giữ của Hoàng Minh T 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGOX màu sơn đen xám, số máy AG\*012511, số khung ND71F12511, BKS 20M4 - 0652, xe cũ đã qua sử dụng. Sau khi bắt quả tang, xác định có dấu hiệu tội phạm, Công an xã Phấn Mễ đã bàn giao hồ sơ, tang vật và người bị bắt đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở, đồ vật của Hoàng Minh T tại xóm Ngọc Tiến, xã Phục Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 01 ngày 05/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương. Kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 05/01/2021, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng 01 gói chất bột màu trắng nghi ma túy loại Heroine thu giữ của Hoàng Minh T trong bì niêm phong ký hiệu A1 được 0,105 gam đã trừ bì, lấy cả 0,105 gam đưa vào phong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định chất ma túy. Mở niêm phong cân xác định khối lượng 01 gói chất bột màu trắng nghi ma túy loại Heroine thu giữ của Hoàng Minh T trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 được 0,048 gam đã trừ bì, lấy cả 0,048 gam đưa vào bì niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 198/KL-KTHS ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy loại Heronie, có khối lượng là 0,105 gam; mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,048 gam.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Hoàng Minh T khai nhận: Bản thân T là người nghiện ma túy, vào khoảng 09 giờ ngày 05/01/2021, T một mình đi xe mô tô BKS 20M4-0652 từ nhà ở đến khu vực chợ Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú

Lương tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất 01 gói ma túy vào túi áo khoác bên trái và 01 gói vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm Bò 1, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương thì bị tổ công tác Công an xã Phấn Mễ kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSPL ngày 13/4/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Hoàng Minh T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị L không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa bà Nguyễn Thị H là người chứng kiến trong vụ án: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng L quan đến việc mình tham gia chứng kiến nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến bà Nguyễn Thị H theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 09 giờ 45 phút, ngày 05/01/2021, tại xóm Làng Bò, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Hoàng Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,153 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có L quan.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a, ...*

*c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản, giết người... Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản

thân. Việc đưa Hoàng Minh T ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, mà thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để giúp bị cáo tự cải tạo, giáo dục mình thành người có ích cho xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, gia đình thuộc hộ cận nghèo, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch tại khu vực chợ Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[8] Vật chứng vụ án: Số Heroine còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20M4-0652 tạm giữ của bị cáo Hoàng Minh T, cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Hoàng Thị L, chị L đã có đơn xin lại chiếc xe, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô BKS 20M4-00652 cho chị L quản lý, sử dụng là phù hợp. Tại phiên tòa, chị L không có ý kiến gì.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 299; Điều 329; Điều 331 và Điều

333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh T 15 (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 0.090 gam Heroine và vỏ gói mẫu T1; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 0.036 gam Heroine và vỏ bao gói mẫu T2; 01 bì niêm phong ký hiệu T3, bên trong có giấy gói và vỏ bì niêm phong ký hiệu A1, A2.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 54/2021 ngày 29/4/2021 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trường Giang**